

Bản án: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 3 - 2023

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Ông Võ Văn Tường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thanh Thảo, là thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Trần Thụy Quốc Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 386/2022/ TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp Nhát, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang - Có mặt.

Bị đơn: Ông Phạm Trung T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Kim Tuyến trình bày:* Bà Tuyến và ông Phạm Trung Thành tiến tới hôn nhân vào năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Quá trình sống chung, ông bà nảy sinh nhiều mâu thuẫn về tính cách, lối sống, nhận thức về gia

đình, quan điểm hoàn toàn trái ngược nhau, không có sự hoà hợp, chia sẻ trong cuộc sống và không tin tưởng nhau. Ông Thành ghen tuông vô cớ, có hành vi bạo lực gia đình, thường xuyên hăm dọa đánh, giết bà. Hiện nay ông bà đang sống ly thân. Do đã không còn tình cảm nữa bà Tuyền yêu cầu được ly hôn với ông Thành. Ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung.

*Bị đơn Phạm Trung Thành* đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông Thành không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Tuyền và tài liệu, chứng cứ kèm theo, vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ* phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Về thời hạn xét xử được đảm bảo.

Về nội dung: Xét quan hệ vợ chồng giữa bà Tuyền và ông Thành đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Tuyền được ly hôn với ông Thành; Về con chung, tài sản chung, nợ chung: bà Tuyền trình bày không có nhưng chưa ghi nhận được ý kiến của ông Thành nên tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền và ông Phạm Trung Thành xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110/2020 ngày 15/10/2020 là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu

cầu được ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phong Điền nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, mặc dù ông Thành đã được triệu tập, tổng đạt hợp lệ nhưng ông Thành đều vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Thành là đúng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo nguyên đơn Nguyễn Thị Kim Tuyền trình bày, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc bà và ông Thành bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Ông Thành ghen tuông vô cớ, đánh đập bà, hăm dọa giết bà, khiến tinh thần bà Tuyền rất hoang mang và sợ hãi. Hai người đã sống ly thân với nhau, do nhận thấy hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Tuyền yêu cầu được ly hôn với ông Thành. Sau khi thụ lý vụ án, mặc dù ông Thành biết được việc bà Tuyền khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Thành nhưng trong những lần Tòa án mời hòa giải thì ông Thành đều vắng mặt. Do đó, Tòa án đã không tiến hành hòa giải được. Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Tuyền và ông Thành đã mâu thuẫn thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa bà Tuyền vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông Thành. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 việc bà Tuyền yêu cầu ly hôn với ông Thành là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn trình bày không có nhưng chưa ghi nhận được ý kiến của bị đơn. Do đó, tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của các đương sự.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Tuyền với ông Phạm Trung Thành.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của các đương sự.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Tuyền nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 0007700 ngày 30/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- TAND.TP Cần Thơ;
- UBND xã ĐKKH;
- Lưu.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Thịnh**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hải    Võ Văn Trường**

**Nguyễn Tiến Thịnh**